TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2018/QĐST-HNGĐ	*Kinh Môn, ngày 06 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu H, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh Lê Văn Q, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu H, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị K và anh Lê Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Lê Hoàng A, sinh ngày 08/8/2007 cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là Lê Quang H, sinh ngày 11/5/2015 cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp vào khối tài sản chung của hai bên gia đình (bên vợ, bên chồng): Chị K và anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị K tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2016/0001448 ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn. Chị K đã nộp đủ án phí, hoàn trả chị K số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- UBND thị trấn K (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Hiệu